

Số: **44/2020/QĐST-DS**

Bình Đại, ngày 05 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 69/2020/TLST – DS ngày 24 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng K.**

Trụ sở chính: đường T, Phường V, Thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện cho Ngân hàng K: **Ông Võ Duy B** – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng K – Chi nhánh Bến Tre (Văn bản ủy quyền số 1203/QĐ-NHKL ngày 24/4/2018 của Tổng giám đốc Ngân hàng K).

Ủy quyền cho: **Chị Phạm Thị H** – Chức vụ: Phó Giám đốc Phòng giao dịch Bình Đại - Chi nhánh Bến Tre (Văn bản ủy quyền số 126/UQ-CNBT ngày 06 tháng 3 năm 2020 của Giám đốc Ngân hàng K – Chi nhánh Bến Tre).

Địa chỉ: Số E đường W Khu phố Q, Thị trấn D, huyện D, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* **1. Ngô Thị Thanh H**, sinh năm 1985

2. Ngô Văn C, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: ấp T, xã D, huyện D, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Ngô Thị Thanh H và anh Ngô Văn C thừa nhận còn nợ Ngân hàng K số tiền nợ vay tính đến ngày 28 tháng 7 năm 2020 là 40.192.000 đồng (Bốn mươi triệu một trăm chín mươi hai nghìn đồng). Trong đó: Tiền nợ gốc là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng), tiền lãi là 192.000 đồng (Một trăm chín mươi hai nghìn đồng).

Chị Ngô Thị Thanh H và anh Ngô Văn C đồng ý có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng K (do Chi nhánh Bến Tre – Phòng giao dịch Bình Đại đại diện nhận) số tiền là 40.192.000 đồng (Bốn mươi triệu một trăm chín mươi hai nghìn đồng). Thời gian thực hiện trả nợ **theo từng năm** cụ thể như sau:

+ Ngày 16/8/2020 trả 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

+ Nhưng năm tiếp theo cứ vào ngày 16/8 hàng năm sẽ trả 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) cho đến khi hoàn tất nợ, tiền lãi sẽ trả theo hàng tháng theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 208/19/HĐTD/0301-6500 ký ngày 15 tháng 8 năm 2019 mà hai bên đã ký kết.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 28 tháng 7 năm 2020 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 208/19/HĐTD/0301-6500 ký ngày 15 tháng 8 năm 2019 đã ký kết.

(Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà chị Hồng, anh Chơn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

Đến thời hạn trả nợ mà chị Ngô Thị Thanh H và anh Ngô Văn C không thực hiện theo đúng thỏa thuận nêu trên và vi phạm ở bất cứ kỳ trả nợ nào theo thỏa thuận thì chị Hồng, anh Chơn tự nguyện đồng ý giao tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 208/19/HĐTC-BĐS/0301-6500 ký ngày 15 tháng 8 năm 2019 để Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý thu hồi nợ và lãi phát sinh.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Chị Ngô Thị Thanh H và anh Ngô Văn C phải liên đới chịu 502.400 đồng (Năm trăm lẻ hai nghìn bốn trăm đồng).

Ngân hàng K phải chịu 502.400 đồng (Năm trăm lẻ hai nghìn bốn trăm đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ngân hàng đã nộp là 1.070.000 đồng (Một triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0010721 ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, Ngân hàng K (do Chi nhánh Bến Tre – Phòng giao dịch Bình Đại đại diện nhận) được hoàn lại số tiền chênh lệch là 567.600 đồng (Năm trăm sáu mươi bảy nghìn sáu trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, **7a** và Điều 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại ;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên